

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 370/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm T.O; nơi thường trú: số 101 ngách 1/62/23 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận T.X, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn T.T; nơi thường trú: số 101 ngách 1/62/23 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận T.X, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 8 năm 2023;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm T.O và anh Nguyễn T.T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Chị Phạm T.O và anh Nguyễn T.T có hai con chung tên là Nguyễn N.B, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2011 và Nguyễn T.L, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2014. Vợ chồng thỏa thuận: Chị O sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn N.B, anh T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn T.L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị O và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Chị O và anh T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm T.O và anh Nguyễn T.T.

- *Về con chung*:

+ Chị Phạm T.O có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Bích, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2011 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Anh Nguyễn T.T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trúc Linh, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2014 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng cho con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Phạm T.O và anh Nguyễn T.T cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm T.O và anh Nguyễn T.T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí việc dân sự là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị O và anh T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0004119 ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.X. Chị O và anh T đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận T.X;
- Chi cục THADS quận T.X;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND phường V.C, Q. Đ.Đ
TP. Hà Nội);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lưu Thị Hồng Vân